

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2021/DS-ST.

Ngày:31/3/2021

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Trường.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Ngọc Trứ;

2. Bà Lý Thị Bé Năm;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 22/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Thu V, sinh năm 1973(có mặt).

Ông Cao Văn D, sinh năm 1968 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1947(có mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng nguyên Bà Võ Thị Thu V và Ông Cao Văn D trình bày :

Từ trước năm 2017 ông Nguyễn Văn Đ mua cám và thức ăn đến tháng 07/2017 còn nợ ông bà số tiền 110.891.000đồng ông Đ cam kết trả vốn và lãi suất 3%/tháng tính từ tháng 07/2017 nhưng ông Đ không trả vốn lãi, đến tháng 01/2018 ông Đ trả tiền vốn được 25.000.000đồng còn nợ mua số tiền vốn 85.891.000đồng và tính lãi

suất từ tháng 07/2017 đến nay.

Nay ông bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn Đ trả ông bà số tiền vốn 85.891.000đồng và lãi suất từ tháng 07/2017 và tiền lãi như sau :

- Số tiền 110.891.000đồng tính lãi suất 1,6%/ tháng từ tháng 07/2017 đến tháng 01/2018 là 07 tháng được tính :

$110.891.000\text{đồng} \times 1,6\%/tháng \times 07\text{ tháng} = 12.419.792\text{đồng}$

- Số tiền 85.891.000đồng tính lãi suất 1%/tháng từ tháng 02/2018 đến tháng 12/2020 là 35 tháng được tính :

$85.891.000\text{đồng} \times 1\%/tháng \times 35\text{ tháng} = 30.061.850\text{đồng}$

- Số tiền 85.891.000đồng tính lãi suất 1,6%/tháng từ tháng 01/2021 đến tháng 04/2021 là 04 tháng được tính :

$85.891.000\text{đồng} \times 1,6\%/tháng \times 04\text{ tháng} = 4.122.768\text{đồng}$

Số tiền lãi tính đến nay là 46.604.410đồng,

Tổng cộng vốn lãi là 132.495.410đồng, trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:thống nhất trình bày của ông Cao Văn D và bà Võ Thị Thu V, ông mua cám và thức ăn còn nợ bà V, ông D số tiền số tiền 110.891.000đồng , ông cam kết trả vốn và trả lãi suất 3%/ tháng từ tháng 07/2027 cho ông D bà V nhưng đến tháng 01/2018 ông trả vốn được 25.000.000đồng, chưa trả lãi còn nợ số tiền vốn 85.891.000đồng và tiền lãi như ông D bà V tính đến nay là 46.604.410đồng, tổng cộng vốn lãi là 132.495.410đồng ;ông đồng ý trả ông D, bà V số tiền vốn 85.891.000đồng, đồng ý trả lãi 46.604.410đồng, ông xin trả dần số tiền 85.891.000đồng mỗi tháng 1.000.000đồng, tiền lãi là 46.604.410đồng khi nào trả xong tiền vốn ông sẽ trả số tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là“ Hợp đồng mua bán tài sản”

[2] Qua lời trình bày của nguyên đơn trả bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày thống nhất ông Nguyễn Văn Đ nợ số tiền mua cám và thức ăn của bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D từ trước năm 2017 đến tháng 07/2027 nợ số tiền 110.891.000đồng , ông Đ cam kết trả vốn và trả lãi suất 3%/ tháng từ tháng 07/2027 cho ông D bà V nhưng đến tháng 01/2018 ông Đ chỉ trả vốn được 25.000.000đồng, chưa trả lãi, còn nợ bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D số tiền vốn 85.891.000đồng số tiền vốn là 85.891.000đồng, ông Đ không thực hiện trả tiền đến nay số tiền lãi là 46.604.410đồng, ông Đ không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận;ông Đ đã vi phạm thỏa thuận với bà V và ông D, bà V ông D khởi kiện yêu cầu ông Đ trả bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D số tiền mua thức

ăn còn nợ vốn là 85.891.000đồng và tiền lãi như trên đến nay là 46.604.410đồng, tổng cộng vốn lãi là 132.495.410đồng; ông Đ đồng ý trả vốn lãi theo yêu cầu của ông D ,bà V nhưng xin trả vốn là 85.891.000đồng mỗi tháng 1.000.000đồng, số tiền lãi đến nay là 46.604.410đồng khi nào trả xong số tiền vốn sẽ trả tiếp số tiền lãi ; bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D không đồng ý cho trả dần ,yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D là có cơ sở phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận, ông Đ xin trả dần là không phù hợp pháp luật nên không chấp nhận;Tòa án cần buộc đơn ông Nguyễn Văn Đ trả bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D số tiền vốn mua cám và thức ăn là 85.891.000đồng và tiền lãi đến nay là 46.604.410đồng, tổng cộng vốn lãi là 132.495.410đồng , trả khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm :ông Đ có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đ.

Ông D xin vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt ông D theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 430,431,433,434,440,357,468 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thu V và Ông Cao Văn D

1.Buộc ông Nguyễn Văn Đ trả bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D số tiền nợ mua cám và thức ăn là 85.891.000đồng và tiền lãi đến nay là 46.604.410đồng, tổng cộng vốn lãi là 132.495.410đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Võ Thị Thu V và ông Cao Văn D có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Văn Đ chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.Về án phí:

Miễn án phí DSST Ông Nguyễn Văn Đ.

Hoàn lại Bà Võ Thị Thu V và Ông Cao Văn D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.480.000 đồng theo biên lai số 00006767 ngày 20/ 01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Bà V, ông Đ có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Ông D vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu.

Nguyễn Huỳnh Trường